

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Hoàng Thị Anh – Ông Nguyễn Xuân Trường.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 10/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS, ngày 26/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 24/02/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn X- Sinh ngày 12/11/1995

Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Ng – Sinh năm: 1960 và bà: Vàng Thị M - Sinh năm: 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không

Tiền án có 01 tiền án. Cụ thể: Ngày 07/03/2017, Lò Văn X bị TAND tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 06/2017/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 27/01/2019, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/10/2020, đến hồi 17 giờ 00 phút ngày 07/11/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn X, sinh ngày 12/11/1995, trú tại Bản M, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là người nghiện chất ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, Lò Văn X từ Bản M, xã T lên bản N, xã P, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thẳng, X gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, X không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, X mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine (phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh) với giá 200.000 đồng. Lúc mua bán chỉ có X và người phụ nữ đó biết với nhau. Mua được Heroine, X đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết về nhà. Về gần nhà, X cất giấu gói Heroine vào một góc cây không cho ai biết. Sáng ngày 29/10/2020, X lấy gói Heroine ra cầu một ít sử dụng, số

Heroine còn lại X chia thành 09 gói nhỏ (*từng gói được gói bằng các mảnh giấy đa màu sắc*) mục đích để sử dụng dần. Sau khi chia Heroine xong, X gói 09 gói Heroine thành 01 gói bằng mảnh nilon vỏ đựng bơm kim tiêm rồi cất giấu vào túi quần đang mặc đi sang bản Nà Phái, xã Phúc Than chơi. Tại bản Nà Phái, X lấy số Heroine trong túi quần cất giấu trên mu bàn chân phải rồi đi chiếc dép tổ ong vào chân. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Văn X đang ở bản Nà Phái thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 09 gói Heroine có tổng khối lượng 0,58 gam; tạm giữ 01 đôi dép tổ ong của Lò Văn X.

Ngày 29/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn X gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 30/10/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn X có khối lượng: 0,58 gam. Tại bản kết luận giám định số: 525/GĐ-KTHS ngày 01/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine*”.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,44 gam Heroine, 01 mảnh nilon vỏ đựng bơm kim tiêm; 09 mảnh giấy đa màu sắc; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 đôi dép tổ ong đều thu giữ của Lò Văn X. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 20/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn X về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn X phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/10/2020 đến hồi 17 giờ 00 phút ngày 07/11/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là: Chiều ngày 28/10/2020, tại bản N, xã P, Lò Văn X đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Tại thời điểm bị bắt quả tang ngày 29/10/2020, lực lượng công an đã thu giữ 0,58 gam Heroine. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo X tại phiên tòa là hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với vật chứng thu được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn X đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: vào năm 2016, bị cáo Lò Văn X đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù đã được giáo dục bằng 01 bản án về cùng tội danh, song bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập chính từ trồng trọt. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

0,44 gam Heroine, 01 mảnh nilon vỏ đựng bơm kim tiêm; 09 mảnh giấy đa màu sắc; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 đôi dép tổ ong cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông bán trái phép Heroine cho X và người đàn ông cho Lò Văn X đi nhờ xe mô tô, X đều không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Lò Văn X** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn X 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 29/10/2020 đến hồi 17 giờ 00 phút ngày 07/11/2020. **Bị cáo còn phải thi hành là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.** Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,44 gam Heroine, 01 mảnh nilon vỏ đựng bơm kim tiêm; 09 mảnh giấy đa màu sắc; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 đôi dép tổ ong.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/02/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lò Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã T (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Anh

Nguyễn Xuân Trường

Lương Thị Mỹ Hằng

